

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/DS-ST
Ngày: 26-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Hưng;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 171/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-DS ngày 18/10/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2019/QĐHPT-DS ngày 08/11/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hồ Văn P, sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã D, huyện T, tỉnh Bình Dương.

Ông Hồ Văn P ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Mai Thị Thu H, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Số A, khu phố B, trấn T, huyện T, tỉnh Bình Dương (theo văn bản ủy quyền ngày 04/7/2019).

- Bị đơn: Ông Châu Minh Đ, sinh năm 1962; hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà H có mặt tại phiên tòa. Bị đơn ông Đ vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 02/4/2019, quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (bà Mai Thị Thu H) trình bày tranh tụng tại phiên tòa:

Giữa ông Châu Minh Đ và ông Hồ Văn P có mối quan hệ quen biết, do có nhu cầu vốn làm ăn nên ông Đ đến nhà ông P vay tổng số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), cụ thể:

- Ngày 26/7/2018 vay số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và hẹn thanh toán số tiền trên ngày 26/8/2018;

- Ngày 10/8/2018 vay số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Khi vay tiền phía ông Đ là người lập giấy tờ và ký tên xác nhận có đóng dấu của Công ty trách nhiệm hữu hạn H. Tuy nhiên, đến thời hạn thanh toán phía ông Đ không thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết trả nợ. Vì vậy, ông P khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng yêu cầu ông Đ phải thanh toán số tiền vay là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là giấy mượn tiền ngày 26/7/2018, ngày 10/8/2018 và biên bản hòa giải ngày 30/12/2018 của Công an xã C (bản phô tô có đóng dấu mộc đỏ của Công an xã C).

Ngoài ra, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không có tranh chấp gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa: Quan hệ pháp luật của vụ kiện là “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng đầy đủ, đúng trình tự thủ tục. Việc ông Châu Minh Đ đã được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do nên vẫn tiến hành xét xử vắng mặt quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án phía ông Đ có vay của ông P số tiền 150.000.000 đồng thể hiện tại chứng cứ giấy mượn tiền ngày 26/7/2018, ngày 10/8/2018 và biên bản hòa giải ngày 30/12/2018 của Công an xã C (bản phô tô có đóng dấu mộc đỏ của Công an xã C). Việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền trên là hoàn toàn phù hợp với Điều 463, 466, 469, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Theo đơn khởi kiện ngày 02/4/2019, nguyên đơn ông Hồ Văn P khởi kiện yêu cầu ông Châu Minh Đ thanh toán số tiền vay 150.000.000 đồng căn cứ vào “giấy mượn tiền ngày 26/7/2018, ngày 10/8/2018”. Do đó, xác định tư cách

tham gia tố tụng là phù hợp với quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Quá trình xác minh thu thập chứng cứ thể hiện phía bị đơn ông Châu Minh Đ đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã C, huyện T, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”.

[1.3] Tại phiên tòa bị đơn ông Châu Minh Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ.

[2] Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 26/7/2018 và ngày 10/8/2018, ông Châu Minh Đ có vay của ông Hồ Văn P số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Chứng cứ giấy mượn tiền ngày 26/7/2018 được đánh máy và ký tên ông Châu Minh Đ; còn ngày 10/8/2018 được xác lập bằng chữ viết tay trên cùng một tờ giấy khổ A4 với ngày 26/7/2018. Mặc dù bên vay tiền ông Châu Minh Đ có đóng dấu mộc của Công ty trách nhiệm hữu hạn H, tuy nhiên xét nội dung đây là giao dịch dân sự cá nhân ông Đ không liên quan gì đến Công ty trách nhiệm hữu hạn H nên Tòa án không tiến hành xác minh đến tư cách pháp nhân cũng như hoạt động của Công ty trên vẫn đảm bảo giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án phía ông Đ cố tình vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến của ông Đ về số tiền vay 150.000.000 đồng nhưng thể hiện biên bản làm việc ngày 17/5/2019 của Tòa án tại Công an xã C, huyện T, tỉnh Bình Dương xác định vào lúc 11 giờ ngày 30/12/2018, Công an xã C gồm có ông Trần Minh T, chức vụ Phó công an xã C và ông Nguyễn Hoàng A là công an viên của xã C trực tiếp làm việc với đương sự ông Hồ Văn P và ông Châu Minh Đ về nội dung ông Đ có vay của ông P số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) mục đích vay tiền để làm giấy tờ san lấp mặt bằng và cam kết thanh toán số tiền trên vào ngày 30/02/2019 trên cơ sở chứng cứ giấy mượn tiền ngày 26/7/2018, ngày 10/8/2018 do phía nguyên đơn cung cấp. Theo yêu cầu và ý chí tự nguyện giữa hai bên nên Công an xã C tiến hành lập biên bản hòa giải và các bên cùng ký tên xác nhận có người làm chứng là ông Nguyễn Văn T (là người đi cùng với ông Đ). Vì vậy, có đủ căn cứ xác định bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền 150.000.000 đồng và đến thời hạn thanh toán phía ông Đ không thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết của mình là vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Việc nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu thanh toán số tiền trên là phù hợp với Điều 463, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 5, 26, 35, 39, 68, 92, 147, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản của ông Hồ Văn P đối với ông Châu Minh Đ.

Buộc ông Châu Minh Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Hồ Văn P số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Hồ Văn P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Châu Minh Đ không thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng ông Đ còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Châu Minh Đ phải chịu 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

- Hoàn trả cho ông Hồ Văn P 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031457 ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/11/2019).

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Xuân Nam

